| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN B**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **446**/2017/QĐST-HNGĐ | *B, ngày 11 tháng 10 năm 2017* |

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 526/2017/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" giữa người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Thị Ước M**, sinh năm 1976; Đăng ký hộ khẩu và cư trú:, phường Thanh N, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Anh **Vũ Anh T**, sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: .., phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Ước M và anh Vũ Anh T có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 9 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội (số 59; quyển số 01/05).

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Chị **Nguyễn Thị Ước M** và anh **Vũ Anh T**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

* **Về con chung**:

Giao cháu Vũ Nguyễn Bách D, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Vũ Nguyễn Minh H, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2010 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Vũ Anh T và chị Nguyễn Thị Ước M có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở**:

- Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về các khoản vay nợ: Vợ chồng không vay nợ nhau. Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

*** Về lệ phí sơ thẩm**: Anh Vũ Anh T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số **7661** ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.*

**THẨM PHÁN**
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long